

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **720/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 26-7-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ôn Kim Chi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Lê Thị Hoàng Liễu.

2/ Bà Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 171/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông **Đặng Hoàng Ng**, sinh năm 1989 – Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: A12/23K đường Xóm Hô, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Bà **Lương Thị Thu S**, sinh năm 1994 – Vắng mặt.

Địa chỉ: A7/8 đường Kênh 7, ấp 1, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn khởi kiện ngày 28 tháng 3 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đặng Hoàng Ng trình bày như sau:**

Ông Ng và bà Lương Thị Thu S có tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Th, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp năm 2015. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau này vợ chồng thường xuyên tranh cãi do những bất đồng quan điểm, không có sự cảm thông, chia sẻ, đã cố gắng khắc phục nhằm tìm được tiếng nói chung nhưng mọi cố

gắn đều không đạt được. Từ ngày 24/12/2021 vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Nay ông Ng yêu cầu ly hôn với bà Lương Thị Thu S.

Về con chung: Ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S chung sống với nhau có 01 (Một) con chung tên là Đặng Trúc H, sinh ngày: 19/10/2015 (Giới tính: Nữ).

Hiện tại cháu Huỳnh đang sống chung với bà S. Sau khi ly hôn ông Ng đồng ý giao cháu Huỳnh cho bà S được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, ông Ng đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Về tài sản chung: Ông Đặng Hoàng Ng yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Đặng Hoàng Ng tự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông Đặng Hoàng Ng vắng mặt và nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ông Ng.

**Bị đơn bà Lương Thị Thu S** đã được Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tổng đạt tại nơi cư trú của bà S tại địa chỉ: A7/8 đường Kênh 7, ấp 1, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh gồm các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà S vắng mặt không lý do tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa bà Lương Thị Thu S vắng mặt không lý do.

**Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án:**

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn theo đơn khởi kiện của ông Đặng Hoàng Ng. Về án phí: Ông Đặng Hoàng Ng chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung:*

[1] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn là ông Đặng Hoàng Ng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh yêu cầu ly hôn với bà Lương Thị Thu S. Đây là tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo kết quả xác minh của Công an xã Tân Kiên: “Đương sự Lương Thị Thu S, sinh năm: 1994. Hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Đ, xã Tân Th, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp. Hiện cư trú tại địa chỉ A7/8 ấp 1, xã Tân

K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh”. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn ông Đặng Hoàng Ng vắng mặt và có nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ông Ng. Bị đơn bà Lương Thị Thu S vắng mặt tại phiên tòa xét xử đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định là vẫn tiến hành xét xử.

*Về các yêu cầu của các đương sự:*

[4] Nguyên đơn ông Đặng Hoàng Ng yêu cầu ly hôn với bị đơn bà Lương Thị Thu S. Về con chung: ông Ng đồng ý giao trẻ Đặng Trúc H cho bà Lương Thị Thu S tiếp tục nuôi dưỡng, ông Ng đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng). Về tài sản chung: Ông Ng yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Ông Ng tự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Bị đơn bà Lương Thị Thu S vắng mặt không đến Tòa án, không nộp văn bản cũng như đến Tòa án trình bày ý kiến để bảo vệ quan điểm của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên được coi là từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng.

[6] Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn theo đơn khởi kiện của ông Đặng Hoàng Ng đối với bà Lương Thị Thu S. Ông Đặng Hoàng Ng chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[8] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Tân Th, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 163, đăng ký ngày 24/11/2015 của Ủy ban nhân dân xã Tân Th, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp cấp cho ông Ng và bà S). Do đó, hôn nhân giữa ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy tình nghĩa vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ và thực hiện các công việc trong gia đình. Hai bên đã không thực hiện đúng quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, để đời sống chung không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt với nhau, sống ly thân với nhau, để một trong hai bên có yêu cầu ly hôn. Bị đơn không lên Tòa án bảo vệ quan điểm yêu cầu đoàn tụ của mình và có biện pháp khắc phục, hàn gắn tình cảm vợ chồng, đem lại hạnh phúc gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[9] Về con chung: Nguyên đơn xác nhận có 01 (Một) con chung tên là Đặng Trúc H, sinh ngày: 19/10/2015 (Giới tính: Nữ).

Theo kết quả xác minh của Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh về tình trạng hôn nhân giữa ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S cho biết: “Hiện tại ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S không còn chung sống với nhau, do mâu thuẫn gia đình trong sinh hoạt hằng ngày; và có một con chung tên Đặng Trúc H, sinh năm: 2015 hiện đang sống với mẹ bà Lương Thị Thu S tại địa chỉ: A7/8 ấp 1, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S nghề nghiệp là công nhân, thu nhập ổn định”. Hội đồng xét xử xét

thấy về con chung cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn giao trẻ Đặng Trúc H cho bà Lương Thị Thu S được quyền tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp tình hình trẻ đang sinh sống.

[10] Ghi nhận nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng).

[11] Về tài sản chung: Ông Đặng Hoàng Ng yêu cầu tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[12] Về nợ chung: Ông Đặng Hoàng Ng tự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[13] Về án phí sơ thẩm: Ông Đặng Hoàng Ng chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, 93, 94, 95, 97, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 19, 56, 57, 58 và 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

**1- Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đặng Hoàng Ng.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Giấy chứng nhận kết hôn số 163, đăng ký ngày 24/11/2015 do Ủy ban nhân dân xã Tân Th, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp cấp cho ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

**2- Về con chung:** Có 01 (Một) con chung tên là Đặng Trúc H, sinh ngày: 19/10/2015 (Giới tính: Nữ).

Bà Lương Thị Thu S được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Đặng Trúc H.

Ông Đặng Hoàng Ng có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Hàng tháng vào ngày 01 (dương lịch) ông Đặng Hoàng Ng thực hiện việc cấp dưỡng nuôi trẻ Đặng Trúc H mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng), thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 01/8/2022 cho đến khi trẻ Đặng Trúc H trưởng thành.

Các bên có quyền thỏa thuận nơi giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con, trường hợp không thỏa thuận được thì thực hiện giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3- Về tài sản chung:** Ông Đặng Hoàng Ng yêu cầu tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

**4- Về nợ chung:** Ông Đặng Hoàng Ng tự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

**5- Về án phí:** Ông Đặng Hoàng Ng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Ng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0081164 ngày 19/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng Hoàng Ng còn phải nộp thêm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp ông Đặng Hoàng Ng không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì bà Lương Thị Thu S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Đặng Hoàng Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Lương Thị Thu S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đặng Hoàng Ng chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì ông Đặng Hoàng Ng phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

#### **6- Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:**

Ông Đặng Hoàng Ng và bà Lương Thị Thu S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM (1);
- VKSND H. Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1);
- Các đương sự (4);
- UBND xã Tân Th, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ôn Kim Chi**

